TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: **110** /2023/HSST
Ngày 31 tháng 10 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đại Huy, ông Nguyễn Xuân Thuật.

- Thư kY phiên tòa: Ông Đỗ Duy Liệu- Thư kY Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lY số: 100/2023/TLST - HS ngày 03 tháng 10 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2023/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm: 1976 (Tên gọi khác: Vọng). Tại huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nơi ĐKHKTT: Thôn Phú Xuyên 1, xã Phú Châu, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Nguyễn Hữu Y, sinh năm 1947 và bà Lê Thị C, sinh năm 1947; Vợ: Phùng Thị L (Đã ly hôn); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 48 ngày 18/10/1999 Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xử 06 tháng tù về tội " Cố Y gây thương tích".

-Tại Bản án số 227 Ngày 22/11/2002 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây xử 13 năm tù về tội " Cố Y gây thương tích".

- Tại Bản án số 24 Ngày 07/3/2013 Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử 2 năm 6 tháng tù về tội " Cố Y gây thương tích". Tổng hợp hình phạt 3 tháng 10 ngày tại Bản án số 227/2002/HSST ngày 22/11/2002 của TAND tỉnh Hà Tây. T phải chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là 02 năm 09 tháng 10 ngày. Ngày 21/9/2015 Nguyễn Văn T chấp hành xong án phạt tù. Án phí và các hình phạt khác của các Bản án trên. Bị bắt tạm giữ ngày 21/6/2023 chuyển tạm giam ngày 27/6/2023. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan**:

Phùng Xuân H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn Phú Xuyên 3, xã Phú Châu, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.

Phùng Xuân H vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 15, ngày 21/6/2023, Công an xã Phú Châu, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xã. Khi đi đến khu vực thôn Phú Xuyên 1, xã Phú Châu, huyện Ba Vì thì phát hiện Nguyễn Văn T đang có hành vi bán ma túy cho Phùng Xuân H. Công an xã Phú Châu đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T và Phùng Xuân H. Thu giữ toàn bộ vật chứng, gồm: 01 gói chất bột màu trắng (T khai là ma túy) thu giữ ở tay phải của T. Số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), thu giữ ở tay phải của Phùng Xuân H.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì, Nguyễn Văn T khai nhận:

Khoảng 12 giờ ngày 21/6/2023 khi T đang ở nhà thì Phùng Xuân H gọi điện vào số điện thoại của T (0984.142.683) để hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy. Do đang có sẵn ma túy nên T đã đồng Y và bảo H đến nhà T để mua bán. Khoảng 15 phút sau thì H đến cổng nhà T, lúc này T từ trong nhà ra, bên tay phải cầm 01 gói ma túy (loại heroine) mang ra để bán cho H. Khi hai bên đang thực hiện hành vi mua bán ma túy thì bị Công an xã Phú Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của T. Quá trình khám xét đã thu giữ: 10 (mười) xi lanh bằng nhựa màu trắng, bên trong đều chứa ma túy loại heroine trên giường ở phòng khách nhà T.

Đối với số ma túy trên, T khai nhận mục đích tàng trữ để sử dụng và nếu ai hỏi mua thì bán kiếm lời.

Về nguồn gốc số ma túy mà T có để bán cho H ngày 21/6/2023 và số ma túy mà Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét khẩn cấp ở nhà T.T khai nhận ngày 17/6/2023 T có mua số ma túy trên của một người đàn ông khoảng 50 tuổi ở khu vực cửa khẩu Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh với giá 1.800.000 đồng được 01 gói, loại heroine. T không biết tên và địa chỉ của người đàn ông đó, lY do T biết người đàn ông đó có ma túy bán vì khi đó T làm bảo vệ thuyền chở hàng ở Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 21/6/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì ra Quyết định trưng cầu giám định số 280. Yêu cầu giám định đối với số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Văn T.

Tại bản Kết luận giám định số 4261/KL-KTHS ngày 30/6/2023, của Phòng KTHS Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

** Niêm phong kY hiệu M1 gồm:*

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0, 307 gam.

** Niêm phong kY hiệu M2 gồm:*

- Chất bột màu trắng bên trong 10 xylanh bằng nhựa màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 1,736 gam./.

- Đối với Phùng Xuân H là người đã có hành vi mua ma túy của T ngày 21/6/2023. Tại cơ quan điều tra, H khai nhận bản thân là người nghiện ma túy, mua ma túy của T với mục đích để sử dụng. Khi H chưa mua được ma túy của T thì bị Công an xã Phú Châu phát hiện bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của H. Kết quả, H dương tính với ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi " Sử dụng trái phép chất ma túy" (bằng hình thức Cảnh cáo).

- Đối với người đàn ông khoảng 50 tuổi đã bán ma túy cho T ngày 17/6/2023 tại Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Do không xác định được con người cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lY theo quy định của pháp luật.

Vật chứng vụ án:

- 01 phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Văn T, do Phòng KTHS - Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định. Có chữ kY, họ tên của các thành phần đóng mở niêm phong.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A10S, màu xanh, đã qua sử dụng. Thu giữ của Nguyễn Văn T.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A12, màu đen, đã qua sử dụng. Thu giữ của Phùng Xuân H.

- Số tiền 300.000 đồng. Thu giữ của Phùng Xuân H.

Chuyển các vật chứng trên đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì để giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Bản Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 03/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

* Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát Ba Vì đã truy tố. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà giữ quyền công tố phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

** Đề nghị Hội đồng xét xử:*

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Nguyễn Văn T từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

- Về xử lY vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Văn T, do Phòng KTHS - Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định. Có chữ kY, họ tên của các thành phần đóng mở niêm phong.

+ Tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành. Thu giữ của Phùng Xuân H.

+ Tịch thu phát mại sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A10S, màu xanh, đã qua sử dụng. Thu giữ của Nguyễn Văn T.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A12, màu đen, đã qua sử dụng. Thu giữ của Phùng Xuân H.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có Y kiến hay khiếu nại gì về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội của quả tang, tang vật cơ quan điều tra thu giữ. Kết luận giám định số 4261/KL-KTHS ngày 30/6/2023, của Phòng KTHS Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

** Niêm phong kY hiệu M1 gồm:*

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0, 307 gam.

** Niêm phong kY hiệu M2 gồm:*

- Chất bột màu trắng bên trong 10 xylanh bằng nhựa màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 1,736 gam./. Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận vào khoảng 12 giờ 15 phút, ngày 21/6/2023, Tại cổng nhà của T

thuộc thôn Phú Xuyên 1, xã Phú Châu, huyện Ba Vì. Nguyễn Văn T đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy 0,307 gam Heroine cho cho Nguyễn Xuân H với giá 300.000 đồng, mục đích kiếm lời khi hai bên đang thực hiện việc mua bán thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Ngoài gói ma túy T bán cho H, quá trình khám xét, Cơ quan công an còn thu giữ trong nhà T trên giường kê ở phòng khách nhà T 10 (mười) xi lanh bằng nhựa màu trắng, bên trong đều chứa ma túy loại heroine Tổng khối lượng: 1,736 gam, T khai nhận mục đích tàng trữ để sử dụng và nếu ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nguồn gốc số ma túy T mang đi bán cho H và số ma túy tàng trữ bị thu giữ, T khai mua của người đàn ông khoảng 50 tuổi ngày 17/6/2023 tại Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Do không xác định được con người cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lY theo quy định của pháp luật. Nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Đối với Phùng Xuân H là người hỏi mua ma túy của T ngày 21/6/2023 để sử dụng cho bản thân. Khi H chưa mua được ma túy của T thì bị Công an xã Phú Châu phát hiện bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của H. Kết quả, H dương tính với ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính không lập biên bản số 229 ngày 11/9/2023 về hành vi " Sử dụng trái phép chất ma túy" bằng hình thức Cảnh cáo nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lY chất ma túy mà còn gây tổn hại đến sức khỏe, nòi giống con người, ảnh hưởng lớn đến mái ấm, H phúc của từng gia đình, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện mà ma túy còn là độc dược do Nhà nước thống nhất quản lY, mọi hành vi mua bán, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy đều vi phạm pháp luật. Nhưng vì hám lời bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để thu lời. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân xấu. Tại Bản án số 48 ngày 18/10/1999 Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xử 06 tháng tù về tội " Cố Y gây thương tích". Tại Bản án số 227 Ngày 22/11/2002 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây xử 13 năm tù về tội " Cố Y gây thương tích". Tại Bản án số 24 Ngày 07/3/2013 Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử 2 năm 6 tháng tù về tội " Cố Y gây thương tích". Ngày 21/9/2015 Nguyễn Văn T chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân nay lại tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật.

Sau khi xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo quy định tại Điều 38 BLHS năm 2015 như vậy mới có thể giúp bị cáo nhận ra những sai lầm của mình để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự còn quy định người phạm tội có thể bị phạt bổ sung từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên xét thấy tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì bị cáo không có công ăn việc làm, thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Cần tịch thu 01 phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Văn T, do Phòng KTHS - Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định. Có chữ kY, họ tên của các thành phần đóng mở niêm phong.

- Cần tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, đây là tiền bị cáo thu lời bất chính.

- Cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước hai chiếc điện thoại: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu - SAMSUNG GALAXY A10S, màu xanh,

đã qua sử dụng. Thu giữ của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A12, màu đen, đã qua sử dụng. Thu giữ của Phùng Xuân H. Đây là phương tiện bị cáo sử dụng để L lạc mua bán ma túy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội ***" Mua bán trái phép chất ma túy".***

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn T **28** *(hai mươi tám*) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 21/6/2023.

- Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu.

- Tịch thu để tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Văn T, do Phòng KTHS - Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định. Có chữ kY, họ tên của các thành phần đóng mở niêm phong.

- Tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 300.000 đồng. *(Theo giấy nộp tiền và lệnh thanh toán vào tài khoản 2210010000001 tại Agribank CN huyện Ba Vì ngày 21/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì).*

- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A12, màu đen đã cũ, màn hình bị nứt, đã quan sử dụng, điện thoại không khởi động được nguồn nên không kiểm tra được số Imei. Bên trong có lắp 02 sim điện thoại đã cũ. Không kiểm tra được tình trạng máy, thu giữ của Phùng Xuân H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A10S, màu xanh, đã cũ, mặt sau có nhiều vết xước, qua sử dụng, điện thoại không khởi động được nguồn nên không kiểm tra được số Imei. Bên trong có lắp 01 sim điện thoại và 01 thẻ nhớ đã cũ. Không kiểm tra được tình trạng máy, thu giữ của Nguyễn Văn T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ba Vì và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì ngày 16/10/2023 và giấy nộp tiền ngày 12/10/2023)

4. Án phí : Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015**;** khoản 1 Điều 23 Nghị quyết : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan được quyền kháng cáo bản án về phần L quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tống đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Dung